

Số: /2026/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm
thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp và Môi trường
trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung
bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12;

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 Quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy
phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 Sửa đổi, bổ sung
một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban
hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 Quy định chi tiết
thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định phân
quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm
an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không
thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm
vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất,
kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc
phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư 17/2024/TT-
BNNPTNT ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông
thôn Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản
xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực
phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông
nghiệp và Môi trường quy định về phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản
lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản;*

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông

ng nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 135/TTr-SNNMT ngày 30/01/2026; Báo cáo thẩm định số 08/BC-STP ngày 09/01/2026 của Sở Tư pháp;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2026 và thay thế Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân công, phân cấp cơ quan thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản và cơ quan quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- V0, V1, V2, NLN1, 3, VX3, TM3;
- Lưu: VT, NLN3 (03b, QĐ44).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Công